

Triết học pháp luật trong hệ thống các khoa học pháp lý

Hoàng Thị Kim Quế*

Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 26 tháng 3 năm 2007

Tóm tắt. Bài viết phân tích những vấn đề cơ bản thuộc đối tượng nghiên cứu của triết học pháp luật liên hệ vào thế giới đương đại. Triết học pháp luật, xã hội học pháp luật và lý luận pháp luật là ba cách thức – ba hướng nghiên cứu cơ bản trong khoa học pháp lý hiện đại. Tác giả cũng nêu lên một số vấn đề cơ bản, cấp bách của triết học pháp luật hiện nay như: mối quan hệ giữa đạo đức, pháp luật, dân chủ và tự do, giữa Nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự, nhận thức pháp luật và một số vấn đề triết học pháp luật chuyên ngành khác. Tác giả đề xuất việc triển khai nghiên cứu triết học pháp luật trên cả hai phương diện: tích hợp ngay trong nghiên cứu lý luận pháp luật truyền thống cùng với xã hội học pháp luật và: xây dựng triết học pháp luật như là một bộ môn khoa học pháp lý độc lập trong hệ thống các khoa học pháp lý.

Đặt vấn đề

Trong hệ thống các khoa học pháp lý, triết học pháp luật có vị trí, vai trò quan trọng trên cấp độ chung và cấp độ chuyên ngành. Nói một cách đơn giản nhất, triết học pháp luật chính là cách tiếp cận triết học các vấn đề pháp luật và các vấn đề nhà nước trong môi quan hệ với pháp luật. Ở nước ta, trong những năm gần đây đã bắt đầu có sự quan tâm nghiên cứu, bàn luận về triết học pháp luật. Tuy vậy, so với tầm vóc và ý nghĩa của bộ môn khoa học pháp lý này cũng như sự phát triển của nó trên thế giới, việc nghiên cứu ở nước ta về triết học pháp luật vẫn còn rất khiêm tốn, cả trong lý luận hàn lâm và lý luận giảng đường.

1. Ba con đường - ba cách thức - ba hướng cơ bản về tiếp cận pháp luật

Trong khoa học từ xa xưa đã hình thành nên ba con đường hay ba cách thức cơ bản về tiếp cận pháp luật, nhà nước: lý luận pháp luật, triết học pháp luật và xã hội học pháp luật. Đó cũng chính là ba hướng tiếp cận pháp luật cần được quan tâm triển khai ở nước ta trong thời kỳ đổi mới. Có làm được điều này thì chúng ta mới có thể khắc phục nhanh chóng được sự lạc hậu và chủ động tham gia hội nhập, trong đó có hội nhập về tư tưởng, về khoa học và đào tạo luật học. Cũng cần phải nhấn mạnh thêm, ngoài ra còn một số cách tiếp cận khác về nhà nước, pháp luật như: tâm lý học pháp luật, kinh tế học pháp luật, nhân chủng học pháp luật v.v... Nhưng với tư cách là những cách thức, hướng tiếp cận có tính liên ngành, chung và cơ bản nhất vẫn là: triết học pháp luật, lý luận pháp luật và xã hội học pháp luật.

*ĐT 84-4-5650631

E-mail: kimquekl@yahoo.com

Ba cách thức - ba hướng tiếp cận các vấn đề pháp lý không phải hoàn toàn tách biệt nhau mà luôn có sự tích hợp trong việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn. Về phương diện này những năm gần đây ở nước ta bước đầu đã được triển khai nghiên cứu tuy chưa thường xuyên và sâu sắc. Ví như vấn đề triết lý của luật thương mại, triết lý của quan hệ lao động, triết lý lập pháp, mối quan hệ giữa xã hội và pháp luật; mối quan hệ giữa pháp luật và tập quán, luật tục, hương ước, tôn giáo, đạo đức v.v... Không chỉ trong các ấn phẩm khoa học mà cả trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học ở các cơ sở đào tạo luật, đặc biệt là tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, trong nhiều môn học đã có sự tích hợp ba cách tiếp cận pháp luật này - lý luận pháp luật, triết học pháp luật và xã hội học pháp luật.

Lý luận pháp luật nghiên cứu nội dung bên trong và mối quan hệ của các quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật. Lý luận pháp luật có hai cấp độ cơ bản: lý luận chung về pháp luật và lý luận pháp luật chuyên ngành - lĩnh vực pháp luật như lý luận luật hình sự, lý luận luật hành chính, luật lao động, luật dân sự v.v... Lý luận pháp luật có đặc trưng tiêu biểu là nghiên cứu các khái niệm, các phạm trù, các nguyên tắc pháp luật, hệ thống pháp luật thực định, đương nhiên không chỉ nghiên cứu bản thân hệ thống pháp luật thực định mà cả những nguyên lý tạo thành, áp dụng, vận động và phát triển của pháp luật. Như vậy, thực chất cũng đã có sự tích hợp một số cách tiếp cận triết học pháp luật vào lý luận pháp luật. Xét trên bình diện tổng thể, đến lượt mình, bản thân lý luận pháp luật đích thực cũng đã phải bao hàm các cấp độ của triết học pháp luật, xã hội học pháp luật, kinh tế học pháp luật và lý luận pháp luật. Nhưng nếu chỉ dừng lại ở sự tích hợp triết học pháp luật vào nội dung của lý luận pháp

luật như là phần bổ sung không thì cũng chưa đầy đủ mà cần hình thành và phát triển một hướng nghiên cứu mang tính độc lập tương đối về triết học pháp luật với tư cách là một hướng, một cách thức tiếp cận pháp luật chuyên sâu. Tại các quốc gia có nền văn hoá pháp luật lâu đời và tiên tiến, triết học pháp luật luôn được quan tâm trong giảng dạy, nghiên cứu và ứng dụng. Hiệp hội triết học pháp luật của nhiều nước châu Âu vẫn được nhóm họp hàng năm để hợp tác các hoạt động nghiên cứu chung.

Xã hội học pháp luật có đối tượng nghiên cứu đó là những gì phát sinh và phát triển, gây ảnh hưởng và tác động đến pháp luật, tức là xem xét cơ sở xã hội của pháp luật, tính bị quy định về xã hội của pháp luật [1, tr. 448]. Đối tượng nghiên cứu của xã hội học pháp luật cần xác định rõ để không lẫn lộn với phương pháp xã hội học trong nghiên cứu của lý luận về pháp luật - nghiên cứu pháp luật trong đời sống thực tiễn. Tính quy định xã hội của pháp luật chính là vấn đề cơ bản nhất của xã hội học pháp luật. Theo đây, xã hội học pháp luật tập trung nghiên cứu (lý thuyết và ứng dụng, thực nghiệm) sự tác động của các nhân tố tâm lý - xã hội - công nghệ - kỹ thuật đối với các hiện tượng của đời sống pháp luật và nhà nước. Sự tác động trở lại của pháp luật đối với đời sống xã hội cũng là nội dung quan trọng của xã hội học pháp luật như vấn đề hiệu quả của pháp luật trong các lĩnh vực xã hội: kinh doanh, lao động, việc làm; trật tự an toàn giao thông, hiệu quả của các loại hình dịch vụ pháp lý v.v...

Triết học pháp luật (THPL) xuất hiện từ thời cổ đại như là khát vọng mong muốn đạt được nhận thức quy luật tồn tại của pháp luật, mục đích và nhiệm vụ, khả năng, ưu điểm và hạn chế của pháp luật. Với tư cách là khoa học pháp lý độc lập, THPL có nhiệm vụ

thực hiện những chức năng khoa học chung, có tính chất phương pháp luận, nhận thức luận và là bộ môn khoa học liên ngành của luật học và triết học. THPL nghiên cứu ý nghĩa, bản chất, khái niệm pháp luật, các cơ sở tồn tại và vị trí của pháp luật trong xã hội, giá trị và tầm quan trọng của pháp luật, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội. THPL có nhiệm vụ tìm kiếm chân lý trong pháp luật, tính công bằng, nhân văn của pháp luật. THPL không chỉ nghiên cứu pháp luật, mà còn nghiên cứu cả nhà nước, mặc dù trọng tâm là pháp luật. Trong THPL của mình, Hêghen cũng có cách tiếp cận như vậy: "Hệ thống các học thuyết về nhà nước, pháp luật, xã hội chính là triết học pháp quyền của Hêghen" [2, tr. 46]. Cách tiếp cận triết học pháp luật của Môngteskiơ cũng được thể hiện rõ, trong tác phẩm "Tinh thần pháp luật" - ông nghiên cứu cả Nhà nước trong môi trường quan với pháp luật và ngược lại.

THPL là một khoa học liên ngành giữa luật học và triết học. Cả khoa học pháp lý và triết học đều cần tìm kiếm chân lý pháp luật đều cần đến một ngành khoa học. Chính bản thân lĩnh vực pháp lý có môi quan tâm đến phương diện triết học chứ không phải là một sự gán ghép, áp đặt. Ví dụ như vấn đề triết học trong lĩnh vực pháp luật lao động, trong lĩnh vực tội phạm và hình phạt, xu hướng vận động của tội phạm cũng như hình phạt, mối quan hệ biện chứng giữa tự do và trách nhiệm trong trách nhiệm hình sự v.v... Hoặc, trong lĩnh vực luật hiến pháp, tư duy triết học là cơ sở khoa học cho các nguyên tắc và quy tắc hiến pháp. Ngay bản thân Nhà nước pháp quyền, trên phương diện tư tưởng, học thuyết thì đây đích thực là một học thuyết triết học - chính trị - pháp lý về nhà nước, pháp luật. Nguyên tắc phân chia quyền lực trong tổ chức quyền lực nhà nước cũng vậy, tiếp cận triết học pháp luật sẽ cho phép nhận

thức đúng bản chất và từ đó mới có sự áp dụng đúng đắn trên thực tiễn nguyên tắc phân chia quyền lực. Phải nhận thức vấn đề phân chia quyền lực - sự thống nhất của các mặt đối lập, thống nhất là tuyệt đối, độc lập, phân chia là tương đối trong thể thống nhất về quyền lực nhà nước, quyền lực nhà nước về bản chất là thống nhất. Những sự kiện trên thế giới trong hơn nửa thế kỷ qua đã làm tăng thêm tính đa dạng, phong phú, sinh động, phức tạp và mới trong đời sống chính trị - pháp lý toàn cầu, những sự kiện như: một quốc gia hai chế độ, sự thành lập và củng cố các liên minh nhà nước, quốc hội, hiến pháp chung của các thiết chế này v.v... Đó là những điều cần phải được lý giải dưới góc độ của THPL.

Môi quan tâm chính của THPL là ý nghĩa, vị trí, vai trò của pháp luật và luật học trong thế giới quan triết học, trong hệ thống các học thuyết triết học về thế giới, về xã hội, con người, hình thức và quy phạm của đời sống xã hội, về con đường và phương pháp nhận thức, về hệ thống các giá trị pháp luật, giá trị đạo đức, giá trị tôn giáo v.v... THPL nói một cách đơn giản nhất là sự tiếp cận pháp luật từ phương diện triết học - hay những vấn đề triết học của pháp luật. Theo Hêghen, tác giả của tác phẩm nổi tiếng: "Triết học pháp quyền" thì triết học pháp quyền nghiên cứu tư tưởng của pháp luật. Nhiệm vụ chủ yếu của triết học pháp quyền là tìm hiểu những tư tưởng chủ đạo nằm trong pháp luật tạo nên tinh thần pháp luật [3, tr. 59]. Tư tưởng triết học pháp quyền của Hêghen thực chất là tư tưởng về nguyên tắc và tính chất của pháp luật [4, tr. 13].

THPL nghiên cứu bản chất, vai trò, giá trị của pháp luật, lý luận pháp luật nghiên cứu nội dung bên trong và môi trường quan của các quy phạm pháp luật, các quan hệ pháp luật; các kỹ năng áp dụng pháp luật, còn xã

hội học pháp luật - chính là thực tiễn pháp luật, là môi trường tác đa chiều giữa pháp luật và các nhân tố xã hội. Cả ba lĩnh vực trên ở mức độ này hay mức độ khác đều có thể được xem là những lĩnh vực tri thức khoa học độc lập, có mối quan hệ hữu cơ với nhau trong việc xem xét các vấn đề pháp lý. THPL, xã hội học pháp luật và lý luận pháp luật là ba cách, ba con đường, ba hướng tiếp cận pháp luật. Mỗi một vấn đề pháp lý thuần túy luôn luôn chịu sự chi phối, tác động của các vấn đề xã hội. Đó là hướng - cấp độ nghiên cứu pháp luật của xã hội học pháp luật. Trong việc nghiên cứu các vấn đề pháp lý dù ở cấp độ chung, khái quát hay chuyên ngành cụ thể, chúng ta đều không thể bỏ qua, không thể lẫn tránh được các vấn đề của triết học pháp luật và xã hội học pháp luật. Các vấn đề triết học về nhà nước và pháp luật. Vấn đề quyền con người cũng phải tiếp cận từ phương diện triết học pháp luật, trong đó có mối quan hệ giữa quyền con người và sự giới hạn quyền lực nhà nước, giới hạn cả bản thân quyền con người, tương quan giữa quyền con người và lợi ích công cộng...

Bất kỳ một hiện tượng pháp luật nào, một loại hành vi pháp luật - hợp pháp hay không hợp pháp về nguyên tắc đều phải được tiếp cận theo cả ba cách thức: lý luận pháp luật, triết học pháp luật và xã hội học pháp luật. Chỉ có điều, tùy thuộc vào yêu cầu, mục đích của việc nghiên cứu cụ thể mà hàm lượng và tỷ lệ tương quan giữa chúng được phân bổ hợp lý. Ví như trong nghiên cứu hiện tượng tham nhũng, bên cạnh việc nghiên cứu các quy phạm pháp luật hiện hành về xử lý hành vi tham nhũng, cần thiết phải nghiên cứu các vấn đề triết học và xã hội học của tham nhũng như sự tác động của các nhân tố tâm lý - xã hội đến tham nhũng, xu hướng vận động của hiện tượng này. Có như vậy mới có sự đánh giá một cách khách quan, toàn diện,

có hệ thống về tham nhũng và trên cơ sở đó có thể đề xuất những giải pháp hữu hiệu để hạn chế đến mức thấp nhất loại tội phạm này. Vấn đề tham nhũng theo đây được nghiên cứu trong nhiều ngành khoa học, ngay trong luật học cũng cần được nghiên cứu từ góc độ lý luận chung về pháp luật và lý luận của các chuyên ngành luật học.

Lâu nay giữa các nhà chính trị học, nhà luật học thay vì liên kết, hợp tác chặt chẽ họ lại riêng rẽ trong việc nghiên cứu các vấn đề nhà nước, pháp luật và xã hội. Mỗi khoa học thường chỉ theo đuổi mục đích, đặc thù nghiên cứu riêng của mình. Nhà luật học, chẳng hạn thường là ít hoặc không quan tâm đến các quá trình chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội của quốc gia và nhân loại. Còn nhà chính trị học lại ít quan tâm đến các vấn đề pháp luật, áp dụng pháp luật... Trong khi đó, pháp luật, sự ban hành và áp dụng pháp luật lại là những vấn đề xã hội, phụ thuộc vào những điều kiện khách quan của xã hội, chỉ có thể lý giải và minh chứng từ chính các quá trình xã hội. Trong trường hợp đó, THPL là khoa học nghiên cứu, liên kết cả hai. Sự tách biệt giữa hai khoa học này - chính trị học và luật học cần được khắc phục cũng chính như sự độc lập tương đối của bản thân các vấn đề chính trị và pháp luật. Khoa học triết học pháp luật có thể làm nhiệm vụ đó.

Triết học pháp luật có nhiệm vụ tìm kiếm chân lý trong pháp luật. Đã đành rằng pháp luật do công quyền quy định, người đại diện chính thức cho toàn xã hội, song nói đến pháp luật còn phải xem xét đến tính chân lý, công bằng, tính đúng đắn, tính nhân văn. Trong lý luận pháp luật thường có sự đồng nhất giữa Luật và Pháp luật. Quan điểm tiếp cận này về pháp luật, coi pháp luật nói chung là pháp luật khách quan, pháp luật thực định tức đã đồng nhất pháp luật với luật. Điều đặc trưng cho lý thuyết pháp luật nói chung là

quy về quy phạm học, cách quan niệm này cho rằng chân lý của pháp luật ở chính trong pháp luật và được giới hạn ở ý chí của nhà làm luật, quan điểm và ý kiến của người cầm quyền chính là pháp luật khách quan. Quan điểm này tất nhiên không hoàn toàn phù hợp với bản chất và yêu cầu của chân lý, pháp luật chân chính không phải được dựa trên ý chí chủ quan của một thể lực nào mà là dựa trên chân lý, lẽ phải. Đó là những vấn đề thuộc phạm vi nghiên cứu của THPL. Trong THPL có một phần quan trọng đó là lý luận nhận thức pháp luật, mà cơ sở của nó là vấn đề sự khác biệt và tương quan giữa pháp luật và luật.

Một trong những nội dung nghiên cứu của THPL là pháp luật trong sự khác biệt và tương quan với các loại quy tắc điều chỉnh xã hội khác. Theo đây, có những môi quan hệ thường trực như môi quan hệ giữa pháp luật với đạo đức, tôn giáo và ngay chính với nhà nước. Xét về cơ cấu, triết học pháp luật có hai phần: phần chung của THPL là những vấn đề triết học của pháp luật như bản chất, vai trò, giá trị xã hội của pháp luật; môi quan hệ giữa pháp luật với các loại công cụ điều chỉnh quan hệ xã hội khác, môi quan hệ biện chứng giữa nhà nước và pháp luật, giữa Nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự; giữa nội dung và hình thức nhà nước; môi quan hệ của cá nhân và pháp luật; v.v... Phần riêng của THPL là những tư tưởng truyền thống và hiện đại của THPL. Theo đây là những quan điểm cơ bản về pháp luật và nhà nước trong môi quan hệ với pháp luật, cá nhân trong môi quan hệ với nhà nước và pháp luật trong các hệ tư tưởng pháp luật của nhân loại qua các chặng đường lịch sử.

Trong tương quan giữa xã hội học pháp luật và triết học pháp luật, nếu xã hội học pháp luật quan tâm đến hành vi thực tế, đến thực tại pháp luật thì triết học pháp luật cung

cấp khả năng về nhận thức - những nhận thức về vai trò giá trị xã hội của pháp luật, vị trí, ý nghĩa sự điều chỉnh pháp luật, giá trị của pháp luật đối với thang giá trị xã hội nói chung.

2. Một số vấn đề cơ bản thuộc đối tượng nghiên cứu của THPL trong bối cảnh hiện nay

Nhiệm vụ và vai trò của THPL là rất to lớn, đối tượng nghiên cứu của THPL do vậy cũng bao gồm nhiều vấn đề. Bước đầu có thể nêu một số vấn đề, một số hướng chủ yếu trong THPL hiện nay như sau.

2.1. Về nhận thức - quan niệm pháp luật

Một trong những vấn đề đã và đang thu hút sự quan tâm đặc biệt của giới lý luận đó là nhận thức về pháp luật, pháp luật là gì, nên hiểu như thế nào và đến giới hạn nào về pháp luật. Từ xa xưa triết gia người Đức Kantơ đã nhận xét: các luật gia luôn đi tìm một định nghĩa về pháp luật, câu nói đó vẫn còn nguyên giá trị cho đến thời đại ngày nay. Pháp luật là sự phản ánh cái đang tồn tại, cái hiện thực, cái có sẵn hay pháp luật là cái cần phải có... Trong lịch sử đã từng tồn tại các quan niệm khác nhau về pháp luật, tạo nên những trường phái đặc thù như: trường phái tôn giáo về pháp luật, pháp luật tự nhiên, pháp luật thực định: xã hội học pháp luật, triết học pháp luật, tâm lý pháp luật; quan niệm giai cấp về pháp luật. Hiện nay quan niệm pháp luật là đại lượng của tự do, công bằng đang là xu thế thời đại. Quan niệm triết học về pháp luật, về nguyên tắc của tự do: pháp luật được xác định các điều kiện, trong đó con người có thể hành động một cách tự do, có nghĩa là xác định lĩnh vực hay là giới hạn, khuôn khổ - đại lượng tự do cá nhân. Do

vậy, cần đi sâu nghiên cứu về pháp luật, bản chất, giá trị, công năng, các thuộc tính và mối quan hệ với các công cụ điều chỉnh hành vi khác.

2.2. Nghiên cứu mối quan hệ giữa đạo đức, pháp luật, dân chủ và tự do

Trong điều kiện Nhà nước pháp quyền dân chủ và xã hội dân sự, các vấn đề chi phối sự quan tâm của mỗi cá nhân, cộng đồng, quốc gia, dân tộc và thời đại đó là tương quan giữa đạo đức, pháp luật, dân chủ và tự do. Những vấn đề này về nguyên tắc cũng đã được thể chế hoá trong pháp luật. Sự nhận thức, thực hành các giá trị này vốn đã phức tạp nay lại càng phức tạp hơn trong xã hội hiện đại. Tiếp cận THPL sẽ cho phép lý giải nhiều vấn đề cơ bản của mối quan hệ đa chiều giữa các phạm trù đạo đức, pháp luật, dân chủ và tự do.

Pháp luật chi quan hệ với tự do có giới hạn, tự do của một người bị giới hạn bằng tự do của người khác. Trong điều kiện Nhà nước pháp quyền, tự do được mở rộng đối với mỗi cá nhân, tự do được làm tất cả những gì pháp luật không cấm. Các nhà tư tưởng lỗi lạc của nhân loại đã lý giải và xây dựng những đề án về tự do: "Tự do được thừa nhận về mặt pháp lý tồn tại trong nhà nước dưới hình thức pháp luật. Luật pháp là những tiêu chuẩn khẳng định tích cực, rõ ràng, phổ biến trong đó tự do có được sự tồn tại không phụ thuộc vào sự tùy tiện của cá nhân riêng lẻ. Bộ luật là kinh thánh tự do của nhân dân". Từ J.Lôcke đến Montesquieu với tác phẩm bất hủ vượt thời gian "Tinh thần pháp luật", đã xây dựng lý thuyết phân chia quyền lực và khẳng định, ở đâu không có pháp luật thì cũng không có tự do, bởi vì pháp luật là công cụ cơ bản quyết định việc giữ gìn và mở rộng tự do cá nhân, đồng thời

bảo đảm cho cá nhân tránh khỏi sự tùy tiện và ý chí độc đoán của những người cầm quyền [5, tr. 100-101].

2.3. Nghiên cứu mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong nhận thức và hoạt động thực tiễn

Giữa đạo đức và pháp luật có sự thống nhất bao hàm sự khác biệt, không đồng nhất, không thay thế nhau và loại trừ nhau mà luôn tồn tại trong một thể thống nhất. Pháp luật hay đạo đức, dân chủ hay tự do thì cũng đều phải giải quyết vấn đề lợi ích, vấn đề tương quan giữa quyền và nghĩa vụ, sự tôn trọng và bảo đảm, bảo vệ, tôn vinh các giá trị, các quyền con người. Đây là những điều kiện thiết yếu để thực hành đạo đức, dân chủ, tự do và pháp luật. Về nguyên tắc, không phải pháp luật phán xét đạo đức mà ngược lại, đạo đức mới có quyền phán xét pháp luật. Trong lịch sử và mãi mãi, pháp luật chưa bao giờ lấn át được đạo đức. Các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức luôn là tiêu chí tác động đến nội dung của các quy phạm pháp luật, được tính đến khi xem xét các vấn đề pháp lý và ngược lại, trong từng vấn đề của đạo đức đều phải xem xét cả phương diện pháp lý.

2.4. Nghiên cứu mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật

Trong việc nghiên cứu mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật không chỉ phải quan tâm đến sự thống nhất nội tại, sự cần thiết có nhau của nhà nước và pháp luật mà còn phải xem xét đến sự khác biệt, sự không tương thích, hay những mâu thuẫn tất yếu của nhà nước và pháp luật. Sự không tương xứng với nhau của nhà nước và pháp luật được thể hiện ở rất nhiều vấn đề cụ thể, ví như sự không phù hợp giữa hoạt động tổ chức của nhà nước với hoạt động xây dựng pháp luật

hay nhận thức, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ áp dụng pháp luật nhiều khi lạc hậu so với các lý luận khoa học và thực tiễn, thậm chí với chính các quy định pháp luật mới. Sự thống nhất bao hàm sự khác biệt, không đồng nhất, không thay thế nhau và loại trừ nhau, nhà nước và pháp luật luôn luôn tồn tại trong một thể thống nhất. Bất kỳ một sự thống nhất nào cũng không có nghĩa là đồng nhất. Đó chính là biện chứng của nhà nước và pháp luật trong môi quan hệ sinh tồn của chúng.

2.5. Nghiên cứu môi quan hệ giữa Nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự, Nhà nước pháp quyền và quyền con người

Một Nhà nước pháp quyền đích thực phải được tồn tại trong môi trường có sự phát triển lành mạnh của xã hội dân sự và ngược lại. Hai loại thực thể này trên phương diện triết học vừa đối lập vừa nằm trong một thể thống nhất, phụ thuộc, nương tựa, ảnh hưởng lẫn nhau và cũng phải tự phân định phạm vi giới hạn chủ quyền của nhau và phạm vi của sự hợp tác. Trong xã hội dân sự, hoạt động của nhà nước cần được tiến hành trong các hình thức pháp lý dân chủ để bảo vệ các quyền con người và các giá trị nhân đạo khác. Xã hội dân sự là điều kiện thiết yếu để hình thành và phát triển Nhà nước pháp quyền. Cần phải xây dựng trong lòng xã hội dân sự ý thức tôn trọng pháp quyền, tính chất pháp quyền phải có mặt trong tất cả các quan hệ pháp luật. Chỉ có nhờ vào xã hội dân sự thì nhà nước mới không rơi vào tình trạng độc tài, mới thực sự vì lợi ích chính đáng của con người. Và ngược lại, Nhà nước pháp quyền đảm bảo an toàn cho xã hội dân sự vận hành. Tiếp cận THPL cho phép nhận diện một cách toàn diện, có hệ thống về môi quan hệ giữa Nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự.

Mối quan hệ giữa Nhà nước pháp quyền, xã hội dân sự và quyền con người cũng là một trong những vấn đề cơ bản của THPL. Bởi lẽ, không chỉ đơn thuần là việc quy định trong pháp luật các quyền con người hay việc thực thi chúng trong thực tiễn mà còn là vấn đề mang tính nguyên tắc chung hơn ví như vấn đề tự do đối với cả hai phía - cá nhân mỗi con người và nhà nước. Giới hạn của quyền lực nhà nước nhìn từ một phương diện đó chính là quyền con người. Nhưng đến lượt mình, bản thân quyền con người và sự giới hạn tất yếu của nó cũng là lợi ích xã hội, lợi ích chung mà pháp luật nhà nước là một trong những cách thức, một trong những công cụ thể chế hoá và thực hiện trong đời sống xã hội. Những vấn đề đại đề như vậy cần phải được tiếp cận từ phương diện triết học, coi đó là cơ sở để xâm nhập một cách tự tin vào các quy định pháp luật, vào hệ thống các thiết chế và các biện pháp pháp lý.

2.6. Những vấn đề triết học cơ bản khác thuộc các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành

Ngoài những vấn đề chung có tính liên ngành nêu trên, triết học pháp luật còn cần được triển khai trên quy mô của các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành. Điều này trước hết xuất phát từ chính môi quan hệ hữu cơ của các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành, không thể biệt lập các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành được kể cả trong văn bản pháp luật, kể cả trong thực tiễn nhận thức và áp dụng. Những nguyên lý hình thành, biến đổi của hệ thống pháp luật trong các lĩnh vực cần được tiếp cận từ phương diện triết học pháp luật, triết học văn hoá - đạo đức. Ví như, tương quan giữa tội phạm và hình phạt, xu hướng vận động của các loại hình phạt qua các không gian và thời gian; vấn đề pháp lý và đạo đức của án tử hình v.v... đều thuộc

phạm vi những vấn đề triết học của pháp luật - của THPL. Ngay cả những vấn đề thường nhật như trách nhiệm bồi thường thiệt hại tinh thần và vật chất, vấn đề lỗi cùng tính bắt buộc hay không bắt buộc của nó trong các quan hệ không chỉ lĩnh vực luật tư mà cả lĩnh vực luật công cũng cần được nhận thức và thực hành như thế nào cho hợp lý tối ưu nhất... đều thuộc vùng phủ sóng của THPL.

Xuất phát từ vị trí, vai trò của THPL và phù hợp với hội nhập quốc tế về đào tạo và nghiên cứu pháp luật, việc triển khai nghiên cứu THPL ở nước ta hiện nay có thể tiến hành song song trên cả hai phương diện: tích hợp ngay trong nghiên cứu lý luận pháp luật truyền thống cùng với xã hội học pháp luật

và, xây dựng triết học pháp luật như là một bộ môn khoa học pháp lý độc lập trong hệ thống các khoa học pháp lý nước nhà.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Trí Úc, *Nhà nước và pháp luật của chúng ta trong sự nghiệp đổi mới*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997.
- [2] Montesquieu, *Tinh thần pháp luật*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1996.
- [3] Hêgen, *Triết học pháp quyền*, NXB Bek, Maxcova, 1990 (bản tiếng Nga).
- [4] Nguyễn Trọng Chuẩn, *Triết học pháp quyền của Hêghen*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.
- [5] V.X. Nhersexian, *Triết học pháp quyền*, NXB Bck, Maxcova, 1998 (bản tiếng Nga).

Legal philosophy in the system of legal sciences

Hoang Thi Kim Que

*Faculty of Law, Vietnam National University, Hanoi,
144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

Basic issues of legal philosophy in the current world were analyzed carefully in this paper. Modern legal science is divided into 3 groups: Legal philosophy, legal sociology, and theories of law. The author updated some issues of current legal philosophy such as: the relationship between morality, law, democracy, and freedom; between the Rule of law and Civil society; legal consciousness and other specific branches of legal philosophy. Researching schedule about legal philosophy as stated in this paper includes 2 aspects: 1. Combining the traditionally legal theories with legal sociology and, 2. Building legal philosophy as an independent legal subject in the system of legal sciences.